

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 31 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Công.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Hữu Tĩnh

Ông Trần Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thương - Thư ký của Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:21/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:26/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn G, sinh ngày 03/12/1979 tại Nam Định; nơi cư trú: Xóm T xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu K và bà Trần Thị H; có vợ là Trần Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2023, đến ngày 11/4/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: Trần Quang T, sinh ngày 01/6/1980 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Mạnh Đ và bà Đỗ Thị N; có vợ là Lê Thị T và có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 26/6/2012 bị Toà án nhân dân huyện Bình Lục, Hà Nam xử 24 tháng tù về tội Đánh bạc và Gá bạc, chấp hành

xong hình phạt tù ngày 17/8/2013, đã được xoá án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2023, đến ngày 11/4/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: Trần Văn T3, sinh ngày 29/9/1987 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Văn T2 và bà Trần Thị H; có vợ là Lê Thị Minh T và có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2023; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 02/04/2023, tổ công tác của đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Mỹ Lộc làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định kiểm tra hành chính, phát hiện tại nhà ở của Nguyễn Văn G ở xóm T, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định: Nguyễn Văn G và Trần Quang T, sinh năm: 1980; trú tại: D, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra. Các bị cáo đã tự nguyện khai nhận: Nguyễn Văn G ký hợp đồng làm đại lý xổ số với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết (gọi tắt là TNHH MTV XSKT) Nam Định. Trong quá trình làm đại lý xổ số, lợi dụng việc làm đại lý, G đã bán các số lô, số đề cho khách và chuyển cho người khác để hưởng hoa hồng. G bán số lô, số đề cho khách thông qua hai hình thức. Thứ nhất là bán trực tiếp cho khách đến nhà mua số lô, số đề thông qua cấp lô bằng giấy trắng ghi các số lô số đề và tổng số tiền mua số lô, số đề của G ở phía dưới. Thứ hai bán số lô, số đề bằng hình thức nhận tin nhắn SMS đến số điện thoại của G là 0919815768 và nhận tin nhắn qua tài khoản Zalo là “Phat”. Đến cuối ngày G tập hợp bảng số lô, số đề chuyển cho người khác để được hưởng hoa hồng. Đối với lô xiên và đề ba số G chuyển cho Công ty TNHH MTV XSKT Nam Định và chuyển ra bên ngoài để hưởng tiền công. Giang là người trực tiếp nhận tiền mua số lô, số đề của khách và thanh toán tiền trúng thưởng số lô, số đề với khách.

Trần Quang T khai nhận: Từ tháng 3 năm 2023 đến tháng 4 năm 2023, Trần Quang T đã nhiều lần mua số lô, số đề của Nguyễn Văn G cho bản thân và mua hộ Trần Văn T3 (do cùng làm xưởng cơ khí với T) bằng các hình thức: T đến nhà G trực tiếp mua số lô số đề bằng cấp lô, đề (mua 02 cấp, 01 cấp mua hộ T3, 01 cấp mua cho mình) hoặc mua số lô, số đề bằng tin nhắn SMS từ số điện thoại của T là 0358607232 đến số điện thoại của G là 0919815768. Sau đó, T đến gặp và thanh toán tiền trúng lô, đề trực tiếp với G và thanh toán lại cho T3 số tiền T3 nhờ T mua. T thanh toán cho T3 số tiền đúng bằng số tiền đã trúng của G, không hưởng chênh

lệch. T3, T, G đã thanh toán toàn bộ số tiền mua số lô, số đề và tiền trúng thưởng số lô, số đề với nhau.

Căn cứ vào lời khai của các đối tượng và các tài liệu có liên quan xác định G, T, T3 đã mua bán trái phép số lô, số đề như sau:

- Hành vi đánh bạc của Trần Văn T3

Ngày 26/3/2023, T3 nhờ T mua hộ số lô 43,34 mỗi con 50 điểm, lô xiên 43-34 là 750.000 đồng với tổng số tiền 3.000.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày T3 trúng số tiền là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 7.000.000 đồng.

Ngày 31/3/2023, T3 nhờ T mua hộ các số lô 11,62,25,55 mỗi con 25 điểm, lô xiên 11-62-25-55 là 250.000 đồng với tổng số tiền 2.500.000 đồng. T3 trúng số tiền là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 6.500.000 đồng.

Ngày 01/4/2023, T3 nhờ T mua các số lô 55,59,74,75,78 mỗi con 20 điểm, lô xiên (55-59-74-75) là 250.000 đồng với tổng số tiền 2.500.000 đồng. T3 trúng số tiền là 3.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.700.000 đồng.

- Hành vi Đánh bạc của Trần Quang T và Nguyễn Văn G

Ngày 24/3/2023, T mua của G số lô, số đề (qua cấp lô, đề) gồm: số lô 48,84,89,98,24,66,49,94 mỗi con 15 điểm; số đề 37,38,83,66,04 mỗi con 50.000 đồng, đề ba số 137 là 15.000 đồng; lô xiên 4: 24-98-89-37 là 50.000 đồng với tổng số tiền 3.000.000 đồng (Số đề ba số G đã chuyển cho công ty xổ số Nam Định với số tiền 10.000 đồng). Đối chiếu kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày T trúng số tiền là 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.390.000 đồng.

Ngày 26/3/2023: T nhắn tin nhắn SMS mua hộ T3 với số tiền đánh bạc là 7.000.000 đồng. T mua của G các số lô, số đề (qua cấp lô, đề) gồm: số lô 89,98,21,00 mỗi con 20 điểm, số đề 09 là 50.000 đồng, đề 00,44,66 mỗi con 100.000 đồng, đề 77,22,99,11,00 mỗi con 50.000 đồng, đề 78,87 mỗi con 50.000 đồng, đề 06 = 35.000 đồng với tổng số tiền là 2.500.000 đồng. T trúng số tiền là 1.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 4.100.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa T và G trong ngày 26/3/2023 là 11.100.000 đồng.

Ngày 29/3/2023, T mua của G 2 cấp lô đề. Cấp lô đề thứ nhất (mua hộ T3) với số tiền đánh bạc là 2.500.000 đồng. Cấp lô đề thứ hai mua các số lô, số đề gồm: số lô 24 là 50 điểm, lô 88 là 20 điểm, số đề 77,61,71,22,66,33,41 mỗi con 50.000 đồng, đề 88,29,92,49,40 mỗi con 50.000 đồng với tổng số tiền là 3.300.000 đồng. T không trúng số lô, số đề nào. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc trong ngày 29/3/2023 là 5.800.000 đồng.

Ngày 30/3/2023, T mua của G các số lô, số đề gồm: số lô 57,75,37,73,69,96,24,97 mỗi con 15 điểm, số đề 66,11,88,31,76,63 mỗi con 50.000

đồng với tổng số tiền là 3.000.000 đồng. T trúng số tiền là 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 5.400.000 đồng.

Ngày 31/3/2023, T mua của G 2 cặp lô đề: Cặp lô đề 1 (mua hộ T3) với số tiền đánh bạc là 6.500.000 đồng. Cặp lô đề 2 gồm các số lô 24,65 mỗi mỗi con 50 điểm, số đề 44,33,88 mỗi con 100.000 đồng, đề 66 là 50.000 đồng, đề 36,11 mỗi con 100.000 đồng, đề ba số: 911 là 30.000 đồng với tổng số tiền là 2.800.000 đồng. T không trúng số lô, số đề nào trong cặp lô đề 1. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc trong ngày 31/3/2023 là 9.300.000 đồng.

Ngày 01/4/2023, T mua của G 2 cặp lô đề. Cặp lô đề 1 (mua hộ T3) với số tiền đánh bạc là 5.700.000 đồng. Cặp lô đề 2 gồm các số lô gồm lô 24= 80 điểm, lô 55= 40 điểm, đề 00,11,66,33,88 mỗi con 100.000 đồng, đề ba số 700, 866 mỗi con 50.000 đồng với tổng số tiền là 3.300.000 đồng. T trúng thưởng số tiền là 3.200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc trong ngày 01/4/2023 là 12.200.000 đồng.

Ngoài ra, T, T3 còn mua số lô, số đề của G một số lần nhưng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên đã bị xử phạt hành chính.

Trong vụ án này còn một số đối tượng tham gia mua số lô, số đề nhưng cơ quan Điều tra chưa có cơ sở để làm rõ nên tách ra giải quyết sau.

Vật chứng: Trần Quang T đã tự nguyện giao nộp 01 tờ giấy (cấp lô đề) bên trên ghi các số lô, số đề ngày 01/4/2023; 01 điện thoại OPPO F11 màu đen đã qua sử dụng, số tiền 500.000 đồng của T là tiền trúng số lô, số đề đã mua của G. Nguyễn Văn G tự nguyện nộp: 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY S10 màu bạc, đã qua sử dụng; 10 tờ giấy trắng hình vuông KT 10cmx10cm (cấp ghi số lô, số đề). Trần Văn T3 tự nguyện nộp: 01 điện thoại IPHONE 8 màu trắng, đã qua sử dụng.

Tại phiên toà: Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-ML ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố bị các bị cáo Nguyễn Văn G, Trần Quang T, Trần Văn T3 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T3 từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng của Trung; 01 điện thoại OPPO F11 màu đen; 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY S10 màu bạc; 01 điện thoại IPHONE 8 màu trắng. Tịch thu tiêu huỷ 10 tờ giấy trắng hình vuông kích thước 10cmx10cm (cáp ghi số lô, số đề). Bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp số tiền 28.490.000 đồng, bị cáo Trần Quang T phải nộp số tiền 9.100.000 đồng, bị cáo Trần Văn T3 phải nộp 11.200.000 đồng để sung ngân sách nhà nước. Được trừ vào số tiền các bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ngày 30/8/2023

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản làm việc; lời khai của người làm chứng; biên bản thu giữ vật chứng...Như vậy đã đủ cơ sở khẳng định: Trong ngày 24/3/2023, 26/3/2023, 29/3/2023, 30/3/2023 31/3/2023 và 01/4/2023 bị cáo Trần Văn T3 đã 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc; các bị cáo Nguyễn Văn G và Trần Quang T đã 06 lần thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề trái phép với số tiền các bị cáo sử dụng mỗi lần đánh bạc đều lớn hơn 5.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Cờ bạc là một trong những tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng xấu tới thuần phong mỹ tục của dân tộc ta, do đó hành vi “đánh bạc” bị pháp luật ngăn cấm. Các bị cáo đều là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng với suy nghĩ giản đơn muốn kiếm tiền nhưng không dựa vào con đường lao động chân chính nên đã tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số

đề trái phép. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến khách thể được Bộ luật Hình sự bảo vệ là trật tự công cộng nên cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau: Cả ba bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Khi cơ quan Công an kiểm tra, các bị cáo không chỉ tự nguyện khai nhận hành vi mua bán số lô, số đề của mình mà còn khai ra những người mua số lô, số đề khác, đồng thời tự nguyện giao nộp các điện thoại di động bên trong máy có chứa các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo và hành vi vi phạm pháp luật của những người khác điều đó thể hiện sự tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS. Bộ đề bị cáo Giang là người có công với cách mạng, áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cả ba bị cáo đều tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc, theo án lệ số 48/2021/AL có hiệu lực ngày 31/12/2021 Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Cả ba bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội từ hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52BLHS.

[5] Trong vụ án này Nguyễn Văn G là người bán số lô, số đề trái phép cho T và T3 nên giữ vai trò chính, bị cáo T tự đánh lô đề cho mình và đánh hộ T3 nên giữ vai trò thứ hai, bị can T giữ vai trò còn lại thứ yếu trong vụ án. Qua đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với từng bị cáo như sau: Cả ba bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng đồng thời là lao động chính trong gia đình. Xét thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù vì các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên tuyên phạt các bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Các bị cáo đều không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại Oppo F11; 01 điện thoại Samsung Galaxy s10; 01 điện thoại Iphone 8 đây là công cụ các bị cáo sử dụng liên lạc với nhau để mua, bán số lô, số đề; số tiền 500.000 đồng là tiền T trúng thưởng nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. 10 tờ giấy trắng kích thước 10cm x 10cm không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về số tiền các bị cáo hưởng lợi bất chính từ hành vi phạm tội : Bị cáo T3 nhận từ bị cáo T số tiền 11.200.000 đồng tiền trúng số lô, số đề. Bị cáo T nhận từ bị cáo G số tiền 9.600.000 đồng tiền trúng số lô số đề (sau khi trừ đi số tiền đã đưa cho T3). Bị cáo G nhận từ bị cáo T số tiền 28.390.000 đồng (của cả bị cáo T và T3) để bán số lô, số đề cho T. Buộc các bị cáo phải nộp để sung ngân sách nhà nước.

[8] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn G, Trần Quang T và Trần Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án 31/8/2023. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 11/4/2023)

- Xử phạt bị cáo Trần Quang T 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án 31/8/2023. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 03/4/2023 đến ngày 11/4/2023)

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T3 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án 31/8/2023.

- Giao bị cáo Nguyễn Văn G và bị cáo Trần Văn T3 cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Trần Quang T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng của Trung; 01 điện thoại OPPO F11 màu đen; 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY S10 màu bạc; 01 điện thoại IPHONE 8 màu trắng. Tịch thu tiêu huỷ 10 tờ giấy trắng hình vuông KT 10cmx10cm (cáp ghi số lô, số đề) Tất cả các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp số tiền 28.490.000 đồng, bị cáo Trần Quang T phải nộp số tiền 9.100.000 đồng, bị cáo Trần Văn T3 phải nộp 11.200.000 đồng để sung ngân sách nhà nước. Được trừ vào số tiền các bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ngày 30/8/2023 theo các biên lai thu tiền số 0002550, 0002551, 0002049.

4. Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn G, Trần Quang T và Trần Văn T3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn G, Trần Quang T và Trần Văn T3 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- CA huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- UBND xã M;
- UBND xã T
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Công